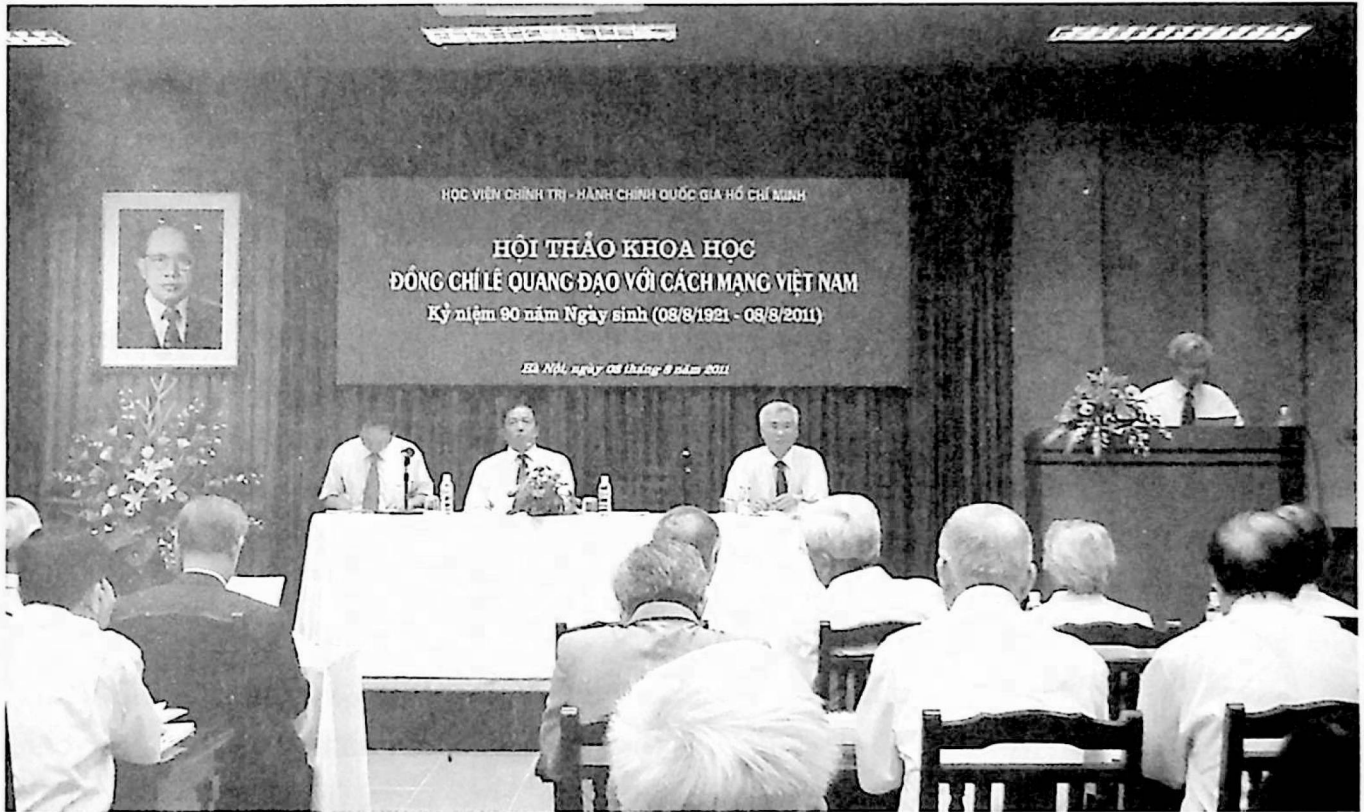


ĐỒNG CHÍ LÊ QUANG ĐẠO VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM



GS, TS Tạ Ngọc Tấn, Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện CT - HC quốc gia Hồ Chí Minh trình bày Báo cáo đề dẫn tại Hội thảo

*Đồng chí Lê Quang Đạo (1921-1999) - nguyên Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là "nhà lãnh đạo có uy tín lớn của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, người cộng sản mẫu mực, một nhà yêu nước chân chính, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh"¹. Kỷ niệm 90 năm ngày sinh đồng chí (8-8-1921 – 8-8-2011), Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề **Đồng chí Lê Quang Đạo với cách mạng Việt Nam**. Tại Hội thảo, **GS, TS TẠ NGỌC TẤN**, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh đã trình bày Báo cáo đề dẫn khẳng định những cống hiến lớn lao trong cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Lê Quang Đạo đối với Đảng, với cách mạng Việt Nam, đồng thời định hướng những nội dung chủ yếu để Hội thảo tập trung làm rõ.*

Tạp chí Lịch sử Đảng trân trọng trích đăng Báo cáo đề dẫn.

... Cuộc đời hoạt động cách mạng liên tục hơn 60 năm của đồng chí Lê Quang Đạo thật phong phú, sinh động và đầy nhiệt huyết. Hoạt động trên nhiều lĩnh vực, giữ nhiều trọng trách lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Mặt trận và Quân đội nhân dân Việt Nam, trên bất cứ cương vị nào, lĩnh vực công tác nào, đồng chí cũng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó.

1. Đồng chí Lê Quang Đạo - người cán bộ lãnh đạo tài năng của Đảng

Sớm tham gia hoạt động cách mạng, được sự dìu dắt, đào tạo bồi dưỡng của các thế hệ đàn anh, đồng chí Lê Quang Đạo đã trở thành một cán bộ trẻ tài năng của Đảng, được Đảng tin cậy, trao trọng trách làm Bí thư Đảng bộ của nhiều địa bàn, khu vực quan trọng: Bí thư Tỉnh ủy Bắc Ninh, Bí thư Tỉnh ủy Phúc Yên, Bí thư Thành ủy Hải Phòng và Bí thư Thành ủy Hà Nội.

Trong thời kỳ xây dựng lực lượng cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội (10-1943 đến 10-1944), trên cương vị Bí thư Thành ủy Hà Nội, đồng chí luôn đi sâu sát cơ sở, nắm tình hình, lăn lộn hoạt động trong giới trí thức, học sinh, sinh viên, tuyên truyền, vận động xây dựng các tổ chức quần chúng cách mạng, phát triển các đoàn thể Việt Minh, huy động mọi tầng lớp nhân dân tham gia cứu nước, tạo ra những tiền đề, điều kiện thuận lợi để Cách mạng Tháng Tám ở Hà Nội thành công nhanh gọn.

Trong những năm tháng mới giành được chính quyền ở Hà Nội, đồng chí vừa lãnh đạo nhân dân Thủ đô chống thù trong giặc ngoài, bảo vệ an toàn cho các cơ quan Trung ương, vừa tích cực chỉ đạo chuẩn bị xây dựng lực lượng, giữ vững chính quyền cách mạng và chuẩn bị cơ sở vật chất cho cuộc kháng chiến toàn quốc. Trên cương vị Bí thư Thành ủy Hà Nội, Phó Bí thư Khu ủy đặc biệt (Khu XI), đồng chí đã cùng cán bộ, chiến sĩ bảo vệ Trung ương rút khỏi Hà Nội an toàn khi kháng chiến bùng nổ; cùng Trung đoàn Thủ đô chiến đấu, cầm cự trong nội thành suốt hai tháng, góp phần làm thất bại mưu đồ “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp.

Trong giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp vô cùng ác liệt (từ cuối năm 1947 đến năm 1948), đồng chí Lê Quang Đạo được giao nhiệm vụ làm Bí thư Liên tỉnh Hà Nội - Hà Đông, đồng thời kiêm nhiệm phụ trách công tác Tuyên huấn của Liên khu 3, một địa bàn bình định, càn quét trọng điểm của quân đội viễn chinh Pháp. Với phương châm “Bám dân, đánh giặc”, đồng chí Lê Quang Đạo quyết định đưa cán bộ về cơ sở, tiến hành xây dựng và khôi phục các chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể quần chúng, tổ chức lực lượng du kích, đào hầm bí mật, chiến đấu ngay trong lòng địch. Thời gian này, đồng chí thường xuyên đến những vùng tạm bị địch chiếm để nắm tình hình, trực tiếp chỉ đạo phát triển chiến tranh du kích, thực hiện chủ trương của Thành ủy một

cách thiết thực và có hiệu quả nhất, gây cho địch nhiều khó khăn, tổn thất.

Được Đảng tin cậy, giao phụ trách nhiều Đảng bộ thuộc những địa bàn hết sức quan trọng, đồng chí Lê Quang Đạo đã thể hiện tư chất, bản lĩnh và trí tuệ của người cán bộ lãnh đạo tài năng của Đảng, tổ chức, lãnh đạo phong trào cách mạng vượt qua những thử thách cam go, trong những thời điểm khó khăn, ác liệt nhất.

2. Đồng chí Lê Quang Đạo, người chỉ huy quân sự - chính trị tài ba của Quân đội nhân dân Việt Nam

Trải qua 28 năm phục vụ trong quân ngũ (1950-1978), đồng chí Lê Quang Đạo đã có mặt ở những chiến trường nóng bỏng: Chiến dịch Biên giới, Điện Biên Phủ, Khe Sanh, Quảng Trị, Đường 9 - Nam Lào... và đã cùng cán bộ, chiến sĩ quân đội ta lập nên những chiến thắng vẻ vang, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chiến dịch và chiến lược, góp phần vào thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Với những công hiến to lớn đó, đồng chí đã được Nhà nước phong quân hàm Thiếu tướng năm 1958 và Trung tướng năm 1974.

Cùng với những chiến công đó, đồng chí Lê Quang Đạo đã góp phần to lớn xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam vững vàng, kiên định về tư tưởng, chính trị, trung thành tuyệt đối với lý tưởng của Đảng - yếu tố cơ bản làm nên sức mạnh của quân đội cách mạng. Về tầm quan trọng của công tác chính

trị trong quân đội, đồng chí khẳng định: "Sức mạnh chiến đấu của các lực lượng ta là sức mạnh tổng hợp của các mặt chính trị và quân sự, tư tưởng và tổ chức, con người và vũ khí, chiến thuật và kỹ thuật. Nhưng sức mạnh đó chỉ có thể phát huy cao độ trên cơ sở giác ngộ chính trị cao của cán bộ và chiến sĩ"². Đồng chí nêu rõ: "Thực hiện tốt chế độ lãnh đạo của Đảng và chế độ chỉ huy trong quân đội; làm tốt hơn nữa công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, nâng cao ý chí chiến đấu của bộ đội ta; quán triệt quan điểm của Đảng trong việc thực hiện hiện đại hóa quân đội, ra sức nâng cao tinh thần làm chủ khoa học kỹ thuật quân sự hiện đại cho cán bộ và chiến sĩ; quán triệt đường lối quân sự của Đảng, tư tưởng chỉ đạo tác chiến của quân đội ta trong huấn luyện và tác chiến hợp đồng binh chủng; nắm vững đường lối chiến tranh nhân dân và xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân của Đảng, đưa trình độ chính quy của quân đội ta lên một bước mới"³.

Những quan điểm đó phản ánh mối quan hệ giữa tính cách mạng triệt để và nhiệm vụ xây dựng quân đội cách mạng tiến lên chính quy, hiện đại trên nền tảng tư tưởng chính trị của Đảng.

3. Những đóng góp của đồng chí Lê Quang Đạo trên lĩnh vực phát triển khoa học, giáo dục

Trên cương vị Bí thư Trung ương Đảng, trực tiếp làm Trưởng ban Khoa giáo Trung ương và công tác dân vận vào giữa thập niên 80 của thế kỷ XX, khi đất nước lâm vào khủng hoảng kinh tế- xã hội trầm trọng, đồng

chí Lê Quang Đạo đã có nhiều đóng góp quan trọng vào công tác khoa giáo của Đảng.

Nhận thức được vai trò và nhiệm vụ của công tác khoa giáo là góp phần vào việc xây dựng chế độ mới, nền kinh tế mới, nền văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa, đồng chí luôn quan tâm đến lĩnh vực khoa học và giáo dục. Đồng chí cho rằng, cần phải có cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển khoa học kỹ thuật, coi trọng bồi dưỡng và sử dụng nhân tài, nhất là đội ngũ trí thức trẻ. Cần khắc phục những biểu hiện định kiến hẹp hòi với trí thức và phải đổi mới cách đánh giá trí thức, lấy hiệu quả lao động trí óc phục vụ cho phát triển kinh tế làm thước đo tiêu chuẩn cao nhất.

Dưới sự chủ trì của đồng chí, những vấn đề về đổi mới tư duy lý luận, đổi mới kinh tế, xây dựng Nhà nước, sử dụng nhân tài... đã được đề cập và trao đổi trong các cuộc bàn thảo với giới trí thức. Cùng với việc tổ chức trực tiếp đi cơ sở để nắm tình hình, đồng chí và Ban Khoa giáo Trung ương đã có cơ sở lý luận và thực tiễn, tập hợp ý kiến, báo cáo trực tiếp hoặc viết thư góp ý với Tổng Bí thư Trường-Chinh. Nhiều vấn đề của lý luận và thực tiễn đã được thể hiện trong Báo cáo Chính trị trình bày tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng và đã được Đại hội thông qua.

Để tạo điều kiện cho những người làm công tác khoa học phát huy chất xám phục vụ sản xuất, bằng cách liên kết với xí nghiệp sản xuất, đồng chí đã đề nghị Nhà nước ban

hành Nghị định 75 về ký hợp đồng khoa học giữa nhà trí thức với đơn vị sản xuất. Từ đó, Hội đồng Nhà nước đã ban hành hai pháp lệnh: *Pháp lệnh về sở hữu trí tuệ* và *Pháp lệnh về ký hợp đồng khoa học*. Cả hai pháp lệnh này đã tạo ra động lực mới trong công tác khoa học. Sự ra đời của hai pháp lệnh này đã góp phần vào việc giải phóng khoa học như là một lực lượng sản xuất trực tiếp và sự thừa nhận bằng luật giá trị của các sản phẩm trí tuệ.

Trong lĩnh vực giáo dục, với quan điểm "giáo dục - đào tạo cũng là một mặt trận", và "đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển"⁴, đồng chí nhận định: "Mục tiêu cơ bản nhất của giáo dục là đào tạo nên những con người mới xã hội chủ nghĩa, những người lao động làm chủ tập thể, những con người có ý thức và năng lực xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa"⁵. Đồng chí cho rằng: "Chúng ta phải ra sức chống nguy cơ tụt hậu về con người, vì nếu xảy ra tụt hậu về con người thì sẽ kéo theo sự tụt hậu về kinh tế và nhiều mặt khác của đất nước"⁶; "Chúng ta cần khắc phục tình trạng xuống cấp của giáo dục". Đồng chí đã phê phán một số quan chức lo chạy những mảnh bằng để giữ "ghế", để được đề bạt, cất nhắc, đã tạo ra miếng đất tốt cho thị trường thương mại hóa giáo dục - đào tạo. Những quan điểm về giáo dục - đào tạo của đồng chí Lê Quang Đạo đã góp phần tích cực vào việc hình thành những chủ trương, đường lối của Đảng đối với công tác giáo dục - đào tạo ở nước ta.

4. Đồng chí Lê Quang Đạo với việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, mở rộng dân chủ, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Trong những năm giữ cương vị Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1987-1992), đồng chí Lê Quang Đạo đã có nhiều đóng góp quan trọng vào việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, chú trọng vai trò lập hiến và lập pháp của Quốc hội để thể chế hóa các nghị quyết của Đảng bằng pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý đất nước, phục vụ cho công cuộc đổi mới toàn diện đất nước.

Là người đứng đầu cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước ta, đồng chí Lê Quang Đạo rất chú trọng tới việc đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội. Đồng chí đã đề nghị Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương Đảng tăng cường thêm cán bộ chuyên trách cho các ủy ban của Quốc hội; thành lập ra các tổ chuyên trách (sau này gọi là Vụ chuyên trách) phục vụ cho các ủy ban; tăng thêm các thiết bị, phương tiện làm việc cho các kỳ họp của Quốc hội, như thư viện, nơi làm việc, hệ thống biểu quyết bằng điện tử, v.v.. Với tinh thần thẳng thắn, nhìn thẳng vào sự thật, đồng chí đã tạo được bầu không khí dân chủ, cởi mở trong các cuộc họp của Quốc hội. Đồng chí không chỉ trực tiếp lắng nghe các đại biểu Quốc hội chất vấn, mà còn khuyến khích các đại biểu nói lên sự thật, tôn trọng ý kiến khác nhau của mỗi người, phát huy được trí tuệ

của tập thể để xây dựng và giải quyết những vấn đề quan trọng.

Để thể chế hóa các nghị quyết của Đảng bằng hiến pháp và luật pháp, đồng chí Lê Quang Đạo đã dành nhiều công sức vào việc chỉ đạo soạn thảo Hiến pháp năm 1992. Trên cơ sở sửa đổi một cách cơ bản và toàn diện Hiến pháp năm 1980 cho phù hợp tình hình cách mạng mới và tinh thần Cương lĩnh 1991 của Đảng, Hiến pháp năm 1992 đã đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta trong giai đoạn mới, tạo điều kiện cho phát triển, mang lại những thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới đất nước.

5. Đồng chí Lê Quang Đạo với việc lãnh đạo xây dựng Mặt trận Tổ quốc, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc

Với 17 năm tham gia Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1982-1999), trong đó có 12 năm là Bí thư Đảng đoàn Mặt trận (1987-1999) và 5 năm là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1994-1999), đồng chí Lê Quang Đạo đã có nhiều đóng góp và sáng tạo trong xây dựng Mặt trận, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.

Để tăng cường vai trò của Mặt trận, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong tình hình mới, đồng chí Lê Quang Đạo là một trong những người đề xuất với Trung ương Đảng xây dựng Chỉ thị 17-CT/TW (ngày 18-4-1983) về *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận*, yêu cầu các cấp ủy Đảng cần lãnh đạo Mặt trận hướng công tác vào cơ sở (xã, phường) nhằm đẩy mạnh các phong trào cách mạng của quần chúng và tạo

ra cuộc sống mới ở khu dân cư bằng những hình thức và phương pháp linh hoạt, thích hợp với đặc điểm và điều kiện từng nơi.

Năm 1993, đồng chí đã cùng Đảng đoàn Mặt trận tham mưu cho Đảng ra Nghị quyết số 07 của Bộ Chính trị (17-11-1993) về *Đại đoàn kết dân tộc, tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất trong tình hình mới*, với nội dung chủ yếu là: Phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự lực tự cường, đoàn kết mọi người Việt Nam tán thành công cuộc đổi mới, nhằm mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất, chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ, phấn đấu sớm thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, tiến lên dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

Nghị quyết 07 của Bộ Chính trị đã tạo ra bước ngoặt cho sự tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc và công tác Mặt trận trong công cuộc đổi mới đất nước, tập hợp thêm lực lượng mới, đặc biệt là hàng triệu gia đình trước đây làm việc dưới chế độ Mỹ - ngụy và trên hai triệu kiều bào sinh sống và làm ăn ở nước ngoài. Nghị quyết cũng mang tính định hướng cho Quốc hội trong việc xây dựng Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sau này.

Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận, đồng chí Lê Quang Đạo đã tổ chức đi nghiên cứu, khảo sát thực tế, tạo dư luận rộng rãi, để Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra Thông tri về *Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*, hướng công tác Mặt trận về cơ sở xã, phường, góp phần phát huy tinh thần yêu nước, ý thức dân chủ, tự chủ, tự quản, tinh thần chủ động

tích cực của nhân dân trong xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư. Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư đã trở thành một phong trào quần chúng rộng lớn nhất do Mặt trận phát động, tạo căn cứ cho Đảng ta ra Chi thị về Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Để Mặt trận có điều kiện tốt nhất thực hiện đầy đủ chức năng của mình, phát huy vai trò, trách nhiệm theo đúng Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VII, với tư cách là Trưởng ban soạn thảo Luật Mặt trận, đồng chí Lê Quang Đạo dành nhiều tâm huyết, trí tuệ và thời gian vào việc xây dựng Luật Mặt trận và được Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua (tháng 5-1994). Đây là công trình lớn cuối cùng của đồng chí hiến dâng cho Đảng, Nhà nước, Mặt trận và nhân dân ta trước lúc ra đi, nhằm nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới đất nước, góp phần thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước, phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống đại đoàn kết toàn dân, một nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Trong thời gian bị lâm bệnh nặng, phải nằm điều trị ở bệnh viện, đồng chí vẫn suy nghĩ, tiếp tục đóng góp ý kiến về nội dung dự thảo báo cáo, về nhân sự, về công tác tổ chức trình Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ V. Nhưng trái tim đồng chí đã ngừng đập ngày 24-7-1999, trước khi Đại hội diễn ra ít ngày. Đây là một tổn thất lớn cho Đảng, Nhà nước, Mặt trận và lực lượng

vũ trang, để lại cho gia đình và nhân dân niềm tiếc thương sâu sắc.

Trên 60 năm hoạt động, cống hiến cho Đảng, cho cách mạng, đồng chí Lê Quang Đạo luôn trung thành, tận tụy với Đảng, với Tổ quốc, hết lòng hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Dù ở bất cứ cương vị công tác nào, đồng chí đều hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó. Đồng chí là một cán bộ lãnh đạo tài năng, đức độ, ham học hỏi, giàu trí tuệ, có ý thức tổ chức kỷ luật rất cao; sống trung thực, thẳng thắn, khiêm tốn, giản dị, hòa nhã với mọi người, luôn tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng chí, của nhân dân. Với những hoạt động và cống hiến to lớn đối với Đảng, với nhân dân, đồng chí Lê Quang Đạo đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý: Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng, Huân chương Sao Vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Quân Công hạng Nhất, Huân chương Chiến thắng hạng Nhất, Huân chương Ítxala hạng Nhất do Nhà nước Lào truy tặng và nhiều huân, huy chương cao quý khác.

Đảng ta khẳng định: "Đồng chí Lê Quang Đạo, nhà lãnh đạo có uy tín lớn của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Đồng chí đã đi trọn cuộc đời một cách vẻ vang và để lại cho chúng ta tấm gương về cuộc đời cao đẹp của người cộng sản mẫu mực, một nhà yêu nước chân chính, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một con người đầy lòng nhân ái và vị tha, ham học hỏi, giàu trí tuệ, rất mực khiêm tốn, sống

giản dị, trong sáng và chu đáo, chân thành và thủy chung, gần gũi và đoàn kết với mọi người. Theo gương Bác Hồ, đồng chí đã làm việc đến hơi thở cuối cùng vì sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta"⁷.

Hội thảo kỷ niệm 90 năm ngày sinh cố Chủ tịch Quốc hội Lê Quang Đạo diễn ra trong khi cả nước ta vừa thực hiện thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân các cấp; toàn Đảng, toàn dân ta đang tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị, tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Khẳng định những cống hiến lớn lao đối với Đảng, đối với dân tộc và tôn vinh đồng chí Lê Quang Đạo - một tấm gương cộng sản mẫu mực, người con ưu tú của quê hương, dân tộc, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là việc làm có ý nghĩa thiết thực, nhằm bồi dưỡng truyền thống cách mạng, tư tưởng và đạo đức, lý tưởng và lối sống cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là thế hệ trẻ Việt Nam hôm nay và mai sau.

...

1, 7. Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đọc tại lễ truy điệu đồng chí Lê Quang Đạo, ngày 27-7-1999 tại Hà Nội

2, 3, 5, 6. Lê Quang Đạo Tuyển tập, CTQG, H, 2009, tr.115, 205-239, 371, 447

4. Hữu Mai: Người lữ hành lặng lẽ, Nxb Quân đội nhân dân, H, 2005, tr.700.